

Bản án số:14/2020/HS-ST
Ngày 20-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Công.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Ngọc Liên.

- Ông Nguyễn Tuấn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Xuân Đạt - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang: Ông Ngô Quang Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2020/TLST-HS ngày 26/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Đàm Trọng K; Sinh năm 1991; Nơi sinh: Huyện B, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Tổ 5 thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Viết N, sinh năm 1951 (đã chết) và con bà Hoàng Thị C, sinh năm 1955; Vợ con: Chưa có; Có 05 chị em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình; Tiền sự: Ngày 27/9/2019 Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền án: Không; Nhân thân: Không; Tạm giữ: Ngày 14/4/2020; Tạm giam: Ngày 23/4/2020 hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Giang (Có mặt).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

- Anh: Nguyễn Văn C; Sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn B, thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang (Có mặt).

3. Những người làm chứng

- Anh: Vi Văn M; Sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Minh N, huyện B, tỉnh Hà Giang (Có mặt).

- Anh: Hoàng Văn Q; Sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh Hà Giang (Vắng mặt không có lý do).

- Anh: Bàn Văn T; Sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/4/2020 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự Công an huyện B bắt người phạm tội quả tang Đàm Trọng K tại nhà, thu giữ tại túi quần bên trái loại quần cộc, màu đen của K 01 gói giấy màu đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà nghi là ma túy (Heroin), túi quần bên phải có số tiền 3.070.000đ tiền VNĐ chất liệu Polime các mệnh giá khác nhau cụ thể (04 tờ 500.000đ, 03 tờ 200.000đ, 03 tờ 100.000đ, 02 tờ 50.000đ, 03 tờ 20.000đ, 01 tờ 10.000đ) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu đen đã qua sử dụng toàn bộ số đồ vật, tiền đã được tạm giữ và niêm phong theo quy định cùng tang vật về Công an huyện để điều tra, xác minh.

Tại cơ quan điều tra Đàm Trọng K khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 13/4/2020 Đàm Trọng K, đi lên nhà anh Nguyễn Văn C mượn xe máy BKS 18Y2-6261, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu trắng mục đích sang huyện B, tỉnh Cao Bằng mua ma túy, khi hỏi mượn xe máy K nói mượn xe máy đi có chút việc và được anh C đồng ý.

Sau khi mượn được xe máy K điều khiển đến xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua ma túy, người đàn ông hỏi “lấy bao nhiêu” K trả lời “lấy hai triệu” rồi K đưa tiền cho người đàn ông, sau đó ngồi đợi người đàn ông đi lấy ma túy khoảng 15 phút quay lại đưa cho K 01 túi nilon bên trong có 01 gói giấy màu trắng có chứa ma túy (Heroine), khi lấy được ma túy K điều khiển xe máy đi được khoảng 02km lấy ma túy ra một phần sử dụng với hình thức tiêm chích, khi sử dụng xong, K tiếp tục điều khiển xe máy về đến nhà 14 giờ chiều cùng ngày. Tại nhà K tiếp tục lấy ma túy ra 01 phần để sử dụng, đến khoảng 20 giờ cùng ngày có Bàn Văn T, ở thôn B, xã Y, huyện B đến hỏi mua ma túy (do có quen biết với K và trước đó đã mua một lần ma túy của K), K đã lấy 01 gói ma túy bán cho T giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) khi bán cho T xong, K điều khiển xe máy đi lên nhà anh C trả xe rồi đi bộ về nhà, khi về đến nhà K nhận được tin nhắn qua điện thoại của Hoàng Văn Q, trú tại thôn N, xã K, huyện V, tỉnh Hà Giang hỏi mua ma túy giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) sau đó K chích một ít ma túy vào 01 gói giấy nhỏ để túi quần bên trái chờ Q đến lấy số ma túy còn lại, K gói lại như cũ rồi cất giấu tại gian giữa của mái lá cọ chuồng lợn sau nhà, trong lúc đợi Q đến thì bị lực lượng Công an huyện B bắt quả tang.

Ngày 14/4/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện B khám xét khẩn cấp chỗ ở gia đình Đàm Trọng K, kết quả khám xét tại khu nhà dùng để chăn nuôi gia súc của gia đình diện tích rộng 05m, dài 03m, cao 2,2m tường được xây bằng gạch bi, mái lợp bằng lá cọ, phát hiện tại ô thứ 03, gian thứ 02 phía bên trong khe lá cọ phát hiện 01 túi nilon màu trắng bên trong gói giấy nhỏ có chất bột màu trắng ngà dạng cục nghi ma túy (Heroine) đồng thời tiến hành niêm phong theo quy định.

Ngày 15/4/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện B ra quyết định trưng cầu giám định 01 gói giấy màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà nghi là ma túy (Heroine) có ký hiệu A1; 01 gói nilon bên trong có 01 gói giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục, nghi là ma túy (Heroine) có ký hiệu là A2 gửi phòng PC09, Công an tỉnh Hà Giang.

Ngày 15/4/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành mở niêm phong 01 gói giấy màu đỏ, có chữ vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà nghi là ma túy (Heroine); 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ xanh bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục để cân tịnh. Kết quả cân tịnh 02 mẫu giám định số chất bột màu trắng ngà nghi là ma túy (Heroine) trọng lượng là 1,28g.

Ngày 21/4/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận số 103/KL-PC09, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ngà gửi giám định ký hiệu A1, A2 là ma túy, loại ma túy (Heroine). Đồng thời hoàn trả lại mẫu vật sau giám định có khối lượng 1,26g.

Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tạm giữ số tiền 3.070.000đ, ngày 07/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu giám định số 17 gửi phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang yêu cầu giám định Tiền VNĐ xác định số tiền trên là tiền thật hay tiền giả.

Kết luận số 143/KL-PC09 ngày 12/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận số tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật.

- Ngoài lần mua ma túy bị bắt ngày 13/4/2020 Đàm Trọng K khai nhận: Trước đó đã đi mua ma túy (Heroine) về sử dụng và chia nhỏ ra bán lại cho những người nghiện ma túy, cụ thể vào cuối tháng 03/2020 (không nhớ ngày) K đi nhờ xe của một người không quen biết sang xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng mua ma túy của người đàn ông không quen biết với số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) sau khi mua được ma túy K đã bán cho Bàn Văn T 01 gói ma túy số tiền 100.000đ; Hoàng Văn Q 01 gói ma túy với số tiền 100.000đ tại gian bếp nhà K, đến ngày 10/4/2020 K tiếp tục bán cho Vi Văn M ở thôn N, xã M, huyện B 01 gói ma túy với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Biên bản xác định hiện trường lập ngày 14/4/2020 Đàm Trọng K chỉ dẫn các vị trí bán ma túy và cho những người mua ma túy chỉ dẫn đều phù hợp với nhau, phù hợp với các biên bản ghi lời khai, bản cung của bị cáo và lời khai của người liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 phong bì thư giấy màu trắng được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Giang, bên trong có chứa ma túy (Heroine) thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp, bên ngoài có ghi “mẫu vật A1, A2 do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Giang hoàn trả sau khi lấy mẫu giám định”; 02 phong bì giấy màu trắng được niêm phong, có dấu giáp lai của Phòng PC09-Công an tỉnh Hà Giang, bên trong có vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ mẫu vật bắt quả tang và mẫu vật

khám xét, bên ngoài ghi “vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ mẫu vật bắt quả tang và mẫu vật khám xét”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu đen đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu trắng, BKS:18Y1-06261; Số khung:Y373939; số máy 5C63-373938 xe cũ đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam đồng 3.070.000đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý vật chứng gồm: Trả cho Đàm Trọng K số tiền 3.070.000đ; Trả cho anh Nguyễn Văn C 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu trắng, BKS: 18Y1 - 06261 xe cũ đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa người làm chứng; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt khai hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSBM ngày 26/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Đàm Trọng K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa, trên cơ sở phân tích các căn cứ quyết định hình phạt theo quy định của Bộ luật hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đàm Trọng K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đàm Trọng K từ **08** năm đến **09** năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư giấy màu trắng được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang, bên trong có chứa ma túy (Heroin) thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp, bên ngoài có ghi “mẫu vật A1, A2 do Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang hoàn trả sau khi lấy mẫu giám định”; 02 phong bì giấy màu trắng được niêm phong, có dấu giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang, bên trong có vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ mẫu vật bắt quả tang và mẫu vật khám xét, bên ngoài ghi “vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ mẫu vật bắt quả tang và mẫu vật khám xét”.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu đen đã qua sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đàm Trọng K được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tranh luận tại phiên tòa

Bị cáo Đàm Trọng K, nhất trí quan toàn bộ quan điểm kiểm sát viên đề nghị không có tranh luận đối đáp với Kiểm sát viên.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng anh Hoàng Văn Q và Bàn Văn T đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, do vậy có đủ cơ sở kết luận: Đàm Trọng K đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cuối tháng 3/2020 đến ngày 13/4/2020 đã nhiều lần sang xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng mua ma túy (Heroine) của người đàn ông không rõ họ và tên, tuổi, địa chỉ. Mục đích bán ma túy kiếm lời và sử dụng, bị cáo đã bán 04 lần cho những con nghiện được 500.000đ hiện đã tiêu sài cá nhân hết. Kết luận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ngà gửi giám định ký hiệu A1, A2 là loại ma túy Heroine. Đồng thời hoàn trả lại mẫu vật sau giám định có khối lượng 1,26g. Do vậy, bị cáo K phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bởi lẽ chất ma túy không chỉ đơn thuần là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm mất trật tự trị an địa phương, phá vỡ hạnh phúc gia đình và làm thiệt hại đến kinh tế và sức khỏe bản thân, suy giảm giống nòi con người Việt Nam. Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang ra sức bài trừ tệ nạn ma túy thông qua các chương trình, mục tiêu quốc gia phòng chống các tội phạm về ma túy thì bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện để nhằm mục đích thu lợi bất chính bán được 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), bán cho nhiều người, bản thân bị cáo có 01 tiền sự

tháng 9/2019 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” chưa hết thời hạn. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Bị cáo Đàm Trọng K đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì bị cáo chưa có tiền án, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Ngoài ra trong vụ án có một số đối tượng liên quan:

[7.1] Đối với Đàm Trọng K, ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.2] Đối với Bàn Văn T, Hoàng Văn Q, Vi Văn M đều là con nghiện, sau khi được K bán ma túy cho đều mang về để sử dụng, không bán cho ai khác xét thấy chưa đến mức phải xử lý bằng biện pháp hình sự, nên Công an huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.2] Đàm Trọng K mua ma túy đối tượng đàn ông ở xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng không quen biết hiện không xác định tên tuổi, địa chỉ ở đâu không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo về hình phạt, miễn tiền án phí bị cáo K là có căn cứ chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[10] Số tiền bị cáo mua ma túy về sử dụng và bán 04 lần cho những con nghiện đã thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có 500.000đ, theo điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, xét bản thân bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2009, thu nhập không ổn định và không có khả năng thi hành. Nên Hội đồng xét xử miễn tịch thu số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có.

[11] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra sau khi thu giữ đã xác minh làm rõ vật chứng không liên quan đến vụ án, trả lại số tiền cho bị cáo Đàm Trọng K 3.070.000đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Văn C 01 xe máy là hợp pháp nên không xem xét.

[11.1] Đối với 02 phong bì thư giấy màu trắng được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang, bên trong có chứa ma túy (Heroine) thu giữ bắt quả tang và khám xét khẩn cấp, bên ngoài có ghi “mẫu vật A1, A2 do Phòng PC09 hoàn trả sau khi lấy mẫu giám định”; 02 phong bì giấy màu trắng được niêm phong, có dấu giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang, bên trong có vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ mẫu vật bắt quả tang và mẫu vật khám xét, bên ngoài ghi “vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ mẫu vật bắt quả tang và mẫu vật khám xét”. Cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[11.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu đen đã qua sử dụng của bị cáo K dùng vào việc gọi điện giao dịch mua bán ma túy, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

[12] Về án phí: Bị cáo Đàm Trọng K thuộc hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là có cơ sở. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Trọng K, phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đàm Trọng K **08** (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo Đàm Trọng K để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) phong bì thư giấy màu trắng được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang, bên trong có chứa ma túy (Heroine) thu giữ trong quá trình bắt quả tang bên ngoài có ghi “mẫu vật A1, do Phòng PC09 hoàn trả sau khi lấy mẫu giám định”; 01 (một) phong bì thư giấy màu trắng được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang, bên trong có chứa ma túy (Heroine) thu giữ khám xét khẩn cấp bên ngoài có ghi “mẫu vật A2, do Phòng PC09 hoàn trả sau khi lấy mẫu giám định”; 01 (một) phong bì giấy màu trắng được niêm phong, có dấu giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang, bên trong có vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ mẫu vật bắt quả tang, bên ngoài ghi “vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ mẫu vật bắt quả tang”; 01 (một) phong bì giấy màu trắng được niêm phong, có dấu giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang, bên trong có vỏ bao gói và

phong bì niêm phong cũ mẫu vật khám xét, bên ngoài ghi “vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ mẫu vật khám xét”.

- *Tích thu sung công quỹ Nhà nước*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu đen (đã qua sử dụng) không qua cơ quan chuyên môn kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14; Khoản 6 Điều 15, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Đàm Trọng K được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh H;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện B;
- Sở tư pháp H;
- Phòng PV06 CA tỉnh H;
- Trại tạm giam công an tỉnh H;
- Cơ quan THAHS CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- UBND thị trấn Y;
- Lưu: Hồ sơ vụ án & Hồ sơ THA HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Dương Văn Công